ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1332 /QĐ-UBND	*Phường Kon Tum, ngày 15 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án: Sửa chữa, nâng cấp Quảng trường 16/3, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của UBND phường Kon Tum về việc bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương của phường Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2026 của UBND phường Kon Tum về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Sửa chữa, nâng cấp Quảng trường 16/3, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Kon Tum tại Tờ trình số 42/TTr-BQL ngày 09 tháng 10 năm 2026 về việc thẩm định, phê duyệt

dự án: Sửa chữa, nâng cấp Quảng trường 16/3, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi và đề xuất của Phòng Xây dựng, Đô thị và Môi trường phường tại Báo cáo kết quả thẩm định số 74/BC-XDĐTMT ngày 14 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Sửa chữa, nâng cấp Quảng trường 16/3, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa, nâng cấp Quảng trường 16/3, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm C; Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

3. Mã định danh: 5126317893300.

4. Địa điểm xây dựng:

- Địa điểm xây dựng dự án: Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

- Vị trí xây dựng công trình: Trong khuôn viên hiện có của Quảng trường 16/3, phường Kon Tum *(diện tích khoảng 4,2 ha)*.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Kon Tum.

6. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Kon Tum.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Trường Xuân.

8. Mục tiêu dự án: Nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất và chỉnh trang cảnh quan kiến trúc, tạo dựng một không gian xanh, khang trang; qua đó, biến quảng trường thành điểm nhấn thẩm mỹ hiện đại, góp phần làm mới diện mạo đô thị tại khu vực trung tâm phường.

9. Quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế chủ yếu:

9.1. Sân lễ đài chính, lối đi trung tâm: Phá dỡ lớp gạch cũ đã xuống cấp; lát đá granite, bazan tự nhiên kích thước (300x300x40)mm.

9.2. Đường nội bộ: Phá dỡ, thay thế các vị trí lát đá kích thước (150x150x18)mm bị hư hỏng; làm mới hệ thống bó vỉa đường nội bộ.

9.3. Đường duyệt binh: Tháo dỡ bó vỉa bê tông hư hỏng, thay bằng bó vỉa đá tự nhiên; tháo dỡ vỉa hè lát gạch block kích thước (300x300)mm và lớp vữa lót bị phong hóa, đổ bê tông lót đá (20x40)mm cấp độ bền B10, lát đá granite tự nhiên kích thước (300x300x40)mm.

9.4. Khu khán đài, nhà để dụng cụ và thay đồ, khu vệ sinh: Thay gạch mặt sân khấu bằng gạch kích thước (800x800)mm chống trượt; nền cốt +1,65m lát đá granite tự nhiên kích thước (300x300x30)mm; nền cốt +3,25m lát gạch cotto đỏ kích thước (400x400)mm; cắt bỏ 04 trụ bê tông tròn và 01 đài hiện trạng, làm mới 02 cầu thang sắt hộp lên mái; khu vệ sinh công cộng thay nền, thay tường

ngăn bằng tấm Compact HPL, ốp tường, làm mới hệ thống điện, cấp, thoát nước; khối phục vụ sơn sửa tường, trần, thay gạch nền, cải tạo khu vệ sinh; sơn lại tường ngoài nhà; tháo dỡ bảng pano quảng cáo hiện trạng.

9.5. Cây xanh: Trồng mới 06 cây me tây (đường kính gốc từ 15 - 20cm, chiều cao từ 5 - 6m).

9.6. Các hạng mục phụ trợ: Thay thế các thanh sắt hư hỏng và sơn lại hàng rào; trát, sơn lại chân hàng rào; xây lại phần bó vỉa bồn hoa hư hỏng; vệ sinh, trám vá, sơn lại hệ thống kè bồn hoa; các hạng mục khác theo hồ sơ thiết kế.

10. Số bước thiết kế; Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

10.1. Số bước thiết kế: Thiết kế một bước *(thiết kế bản vẽ thi công)*.

10.2. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 07:2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

- QCVN 10:2024/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng;

- QCVN 12:2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng;

- TCVN 4319:2012: Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 5573:2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5574:2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 9361:2012: Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9343:2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn công tác bảo trì;

- TCVN 4506:2012: Nước trộn bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 9377:2012: Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9202:2012: Xi măng xây trát;

- TCVN 9404:2012: Sơn xây dựng - Phân loại; TCVN 8652:2020: Sơn tường dạng nhũ tương - Yêu cầu kỹ thuật; TCVN 6557:2000: Vật liệu chống thấm - Sơn bitum cao su; TCVN 8790:2011: Sơn bảo vệ kết cấu thép - Quy trình thi công và nghiệm thu;

- TCVN 13606:2023: Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình;

TCVN 4513:1988: Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN 7957:2023: Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Các tiêu chuẩn, quy phạm và tài liệu chuyên ngành khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng phê duyệt: 12.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Mười hai tỷ đồng chẵn)*.

Trong đó:

Đơn vị tính: đồng

TT	Hạng mục chi phí	Giá trị
1	Chi phí xây dựng	9.713.626.499
2	Chi phí quản lý dự án	256.174.822
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	602.216.585
4	Chi phí khác	109.200.000
5	Chi phí dự phòng	1.318.782.094
Tổng cộng:		**12.000.000.000**

12. Thời gian thực hiện dự án: 02 năm (từ năm 2026).

13. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu; ngân sách địa phương của phường Kon Tum và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư *(nếu có)*: Không.

16. Các nội dung khác:

- Hình thức đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Kon Tum *(chủ đầu tư)*:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về tính chính xác, hợp pháp và thống nhất, đồng bộ của các thông tin, số liệu tại hồ sơ và tài liệu gửi kèm theo hồ sơ trình phê duyệt dự án.

- Chỉ đạo đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ theo kết quả thẩm định của Phòng Xây dựng, Đô thị và Môi trường trước khi triển khai các bước tiếp theo.

- Triển khai các bước tiếp theo theo đúng các quy định hiện hành về quản lý đầu tư công và quản lý đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí; chỉ sử dụng chi phí dự phòng khi có phát sinh và theo đúng quy định.

- Kiểm tra, cảnh báo, khoanh vùng tạm thời các vị trí có nguy cơ mất an toàn trước và trong thời gian thi công.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về kết quả thực hiện của mình nếu để xảy ra sai phạm, làm thất thoát ngân sách nhà nước và các nội dung đã phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Giao Phòng Xây dựng, Đô thị và Môi trường; Phòng Tài chính, Công thương và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo của dự án theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Xây dựng, Đô thị và Môi trường; Trưởng phòng Tài chính, Công thương; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Kon Tum; Trưởng phòng giao dịch số 23 - Kho bạc Nhà nước khu vực XV và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 *(t/h)*;
- Thường trực Đảng ủy phường *(b/c)*;
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Lưu: VT, UB.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG KON TUM T.QUẢNG NGÃI

Dương Anh Hùng